

Số: 443 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 15 tháng 03 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định mẫu hiện vật khen thưởng; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 189/TTr-SNV ngày 08 tháng 3 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mẫu hiện vật khen thưởng; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc quy định hiện vật khen thưởng và việc công bố, trao tặng, quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ; Ban ĐKT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc cụm, khối thi đua của tỉnh;
- VPUB: LĐ, Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Tàng.

#### CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

**Mẫu hiện vật khen thưởng; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**  
(kèm theo Quyết định số 443 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 03 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về mẫu hiện vật khen thưởng; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.
2. Các cơ quan, đơn vị đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng; cá nhân, tập thể, hộ gia đình được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

##### **Điều 3. Hiện vật khen thưởng**

1. Hiện vật khen thưởng là sản phẩm đặc biệt, được Nhà nước bảo hộ để tặng cho tập thể, hộ gia đình, tặng hoặc truy tặng cho cá nhân khi được cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng.
2. Hiện vật khen thưởng gồm có:
  - a) Huy hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh”;
  - b) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La”;
  - c) Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh;
  - d) Bằng chứng nhận “Chiến sĩ thi đua tỉnh”;
  - e) Bằng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
  - g) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
  - h) Bằng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La”;
  - i) Khung Bằng chứng nhận danh hiệu: “Chiến sĩ thi đua tỉnh”, “Tập thể lao động xuất sắc”; khung bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
  - k) Hộp đựng huy hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh”;
  - l) Hộp đựng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La”.

## **Chương II**

### **HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG**

#### **MỤC 1**

#### **MẪU HUY HIỆU “CHIẾN SĨ THI ĐUA TỈNH SON LA”; KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH SON LA”**

**Điều 4.** Huy hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh”, có kết cấu chia làm 02 phần: cuống huy hiệu và thân huy hiệu

1. Cuống Huy hiệu: chất liệu bằng đồng đỏ mạ vàng hợp kim Ni-Co, kích thước 25mm x 11mm, nền màu đỏ, viền ngoài màu vàng.

2. Thân Huy hiệu

Chất liệu bằng đồng đỏ mạ vàng hợp kim Ni-Co; hình sao vàng năm cánh cách điệu dập nổi, đường kính đường tròn ngoại tiếp năm đỉnh sao bằng 40mm; đường tròn bên trong có đường kính phù hợp, có biểu trưng (Logo) hình Quốc huy Việt Nam, phía trên có dòng chữ “CHIẾN SĨ THI ĐUA”, phía dưới có dòng chữ “TỈNH SON LA”, phông chữ “Times New Roman”, chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu vàng; cỡ chữ 05.

3. Mẫu huy hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh” được minh họa tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

**Điều 5.** Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La”, có kết cấu chia làm 02 phần: cuống kỷ niệm chương và thân kỷ niệm chương.

1. Cuống kỷ niệm chương: kích thước 20mm x 10mm, nền màu đỏ tươi, viền ngoài màu vàng, ở giữa có dòng chữ “SƠN LA”.

2. Thân kỷ niệm chương: Hình sao vàng năm cánh cách điệu dập nổi, đường kính đường tròn ngoại tiếp năm đỉnh sao bằng 40mm, bên trong là hình tròn có biểu tượng của tỉnh Sơn La, phía trên có dòng chữ "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển", phía dưới có dòng chữ "Sơn La".

3. Mẫu kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La” được minh họa tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

#### **Mục 2**

#### **MẪU BẢNG, CỜ DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 6.** Bảng chứng nhận “Chiến sĩ thi đua tỉnh”

1. Kích thước: Bảng được in trên khổ giấy kích thước là 360 mm x 237 mm.

2. Họa tiết trang trí xung quanh:

a) Đường diềm được trang trí bằng các họa tiết hoa văn cách điệu, màu sắc phù hợp màu nền của Bảng;

b) Chính giữa phía trên là Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hai bên cạnh Quốc huy là hàng cờ đỏ mỗi bên 03 cờ.

3. Hình nền được trang trí bằng họa tiết hoa văn hoa sen, màu sắc phù hợp với màu nền vàng chanh.

4. Phong chữ: “Times New Roman”.

5. Nội dung:

a) Quốc hiệu: “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng đậm màu đen;

b) Tiêu ngữ: “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ;

c) Thẩm quyền quyết định khen thưởng: ghi làm một dòng “CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA”; được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đỏ; cỡ chữ 16;

d) Tính chất tặng thưởng: Ghi là “TẶNG DANH HIỆU”; được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đen; cỡ chữ 16;

đ) Tên danh hiệu thi đua: Ghi là “CHIẾN SĨ THI ĐUA TỈNH”; được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đỏ; cỡ chữ 30;

e) Các dòng ghi họ và tên của cá nhân được khen thưởng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen; địa chỉ (hoặc chức vụ, đơn vị công tác đối với cá nhân đang công tác ở các cơ quan, tổ chức) chữ in thường, kiểu chữ đứng, màu đen; thành tích của cá nhân được khen thưởng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen. Cỡ chữ các nội dung này căn chỉnh cho phù hợp đảm bảo đẹp, trang trọng;

g) Phía dưới bên trái dòng trên ghi số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; dòng dưới “Số sổ vàng” ghi số thứ tự của cá nhân được khen thưởng trong quyết định, chữ của hai dòng in thường, cỡ chữ 10, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen;

h) Phía dưới bên phải ghi địa danh “Sơn La”, ngày, tháng, năm ban hành quyết định, chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen; cỡ chữ 13;

i) Chức vụ của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng: ghi “CHỦ TỊCH” chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen, Cỡ chữ 13;

k) Khoảng trống để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên người có thẩm quyền quyết định khen thưởng, chữ in thường, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

6. Mẫu bằng chứng nhận “Chiến sĩ thi đua tỉnh” được minh họa tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

### **Điều 7. Bằng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”**

1. Kích thước: Bằng được in trên khổ giấy A4, kích thước là 297 mm x 210 mm.

2. Họa tiết hoa văn trang trí xung quanh:

a) Đường diềm được trang trí bằng các họa tiết hoa văn cách điệu, màu sắc phù hợp màu nền của Bằng;

b) Chính giữa phía trên là Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hai bên cạnh Quốc huy là hàng cờ đỏ, mỗi bên 03 cờ.

3. Hình nền bằng để trắng.

4. Phong chữ: “Times New Roman”.

5. Nội dung:

a) Quốc hiệu và Tiêu ngữ: Quốc hiệu “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đen, cỡ chữ 12;

Tiêu ngữ “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” được trình bày bằng chữ in thường, phong chữ “Times New Roman” và liền dưới Quốc hiệu, cỡ chữ 15, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ, cỡ chữ 13;

b) Thẩm quyền quyết định khen thưởng: ghi làm một dòng “CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA”; được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đỏ; cỡ chữ 14;

c) Tính chất tặng thưởng: Ghi là “TẶNG DANH HIỆU”; chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đen; cỡ chữ 14;

d) Tên danh hiệu thi đua: Ghi là “TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC” chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đỏ; cỡ chữ 24;

đ) Dòng ghi tên đơn vị được tặng danh hiệu thi đua chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen; địa chỉ (hoặc cơ quan chủ quản đối với tập thể) chữ in thường, kiểu chữ đứng, màu đen; thành tích của tập thể được khen thưởng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen. Cỡ chữ các nội dung này căn chỉnh cho phù hợp đảm bảo đẹp, trang trọng;

e) Phía dưới bên trái: là số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; “Số số vàng” đặt dưới dòng số quyết định ghi số thứ tự của đối tượng được khen thưởng trong quyết định; chữ của hai dòng in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen, cỡ chữ 10;

g) Phía dưới bên phải: ghi địa danh “Sơn La”, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen, cỡ chữ 12;

Ngay dưới dòng địa danh là dòng chữ ghi chức vụ của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng “CHỦ TỊCH”, chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen, cỡ chữ 12;

h) Khoảng trống để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, kiểu chữ in thường, cỡ chữ 12, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

6. Bằng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được minh họa tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này.

## **Điều 8. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Kích thước: Bằng được in trên khổ giấy kích thước là 360 mm x 237 mm.
2. Hoa tiết hoa văn trang trí xung quanh:
  - a) Đường viền được trang trí bằng các họa tiết hoa văn cách điệu, màu sắc phù hợp màu nền của bằng;
  - b) Chính giữa phía trên là Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
3. Hình nền được trang trí bằng họa tiết hoa văn hoa sen, màu sắc phù hợp với màu nền vàng chanh.
4. Phong chữ: “Times New Roman”.
5. Nội dung:
  - a) Quốc hiệu “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đen, cỡ chữ 13;
 

Tiêu ngữ “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” được trình bày bằng chữ in thường, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và liền phía dưới Quốc hiệu, chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ, cỡ chữ 14;
  - b) Thẩm quyền quyết định khen thưởng: ghi làm một dòng “CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đỏ, cỡ chữ 16;
  - c) Tính chất khen thưởng: Ghi là “TẶNG” hoặc “TRUY TẶNG” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đen; cỡ chữ 16;
  - đ) Tên hình thức khen thưởng: Ghi là “BẰNG KHEN” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đỏ; cỡ chữ 30;
  - e) Các dòng ghi tên của tập thể, cá nhân, hộ gia đình được khen thưởng được trình bày chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen; địa chỉ (hoặc chức vụ, đơn vị công tác đối với cá nhân đang công tác ở các cơ quan, tổ chức hoặc cơ quan chủ quản đối với tập thể), chữ in thường, kiểu chữ đứng, màu đen; thành tích của tập thể được khen thưởng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen. Cỡ chữ các nội dung này căn chỉnh cho phù hợp đảm bảo đẹp, trang trọng;
  - g) Phía dưới bên trái: ghi số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; “Số sổ vàng” đặt dưới dòng số quyết định ghi số thứ tự của đối tượng được khen thưởng trong quyết định; chữ của hai dòng in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen, cỡ chữ 10;
  - h) Phía dưới bên phải ghi địa danh “Sơn La”, ngày, tháng, năm ban hành quyết định, cỡ chữ 12;
  - i) Chức vụ của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng: Ghi là “CHỦ TỊCH”; chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen; cỡ chữ 13;

k) Khoảng trống để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên người có thẩm quyền quyết định khen thưởng chữ in thường, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

6. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La được minh họa tại Phụ lục V kèm theo Quyết định này.

### **Điều 9. Bằng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La”**

1. Kích thước in trên khổ giấy A5, kích thước 210 mm x 148 mm.

2. Phong chữ: “Times New Roman”.

3. Nội dung

3.1. Mặt ngoài

a) Màu nền: màu đỏ cờ;

b) Nội dung: dòng thứ nhất ghi: “ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu vàng, cỡ chữ 14; dòng thứ hai là logo kỷ niệm chương của tỉnh Sơn La, dòng thứ ba: ghi “KỶ NIỆM CHƯƠNG” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu vàng, cỡ chữ 24.

3.2. Mặt trong

a) Màu nền: màu vàng chanh; hình nền được trang trí bằng họa tiết trống đồng và logo kỷ niệm chương “vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La”;

b) Quốc hiệu: “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen, cỡ chữ 12;

c) Tiêu ngữ: “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” được trình bày bằng chữ in thường, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen, cỡ chữ 13 và ở liền phía dưới Quốc hiệu, chữ cái đầu tiên của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền có độ dài bằng độ dài của dòng chữ;

d) Thẩm quyền quyết định khen thưởng: ghi một dòng “CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đỏ, cỡ chữ 12;

e) Tính chất khen thưởng: ghi “TẶNG” được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đen; cỡ chữ 13;

g) Tên hình thức khen thưởng: ghi “KỶ NIỆM CHƯƠNG” cỡ chữ 18 “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH SƠN LA” cỡ chữ 12, được trình bày bằng chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đỏ;

h) Các dòng ghi họ và tên của cá nhân được khen thưởng, chữ in thường, kiểu chữ đứng, đậm; địa chỉ (hoặc chức vụ, đơn vị công tác đối với cá nhân đang công tác ở các cơ quan, tổ chức), chữ in thường, chữ màu đen; thành tích của cá nhân được khen thưởng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen. Cỡ chữ các nội dung này căn chỉnh cho hài hòa, phù hợp;

i) Phía dưới bên trái: ghi số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; “Số sổ vàng” đặt dưới dòng ghi số quyết định khen, chữ của hai dòng in thường, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen, cỡ chữ 10;

k) Phía dưới bên phải: ghi địa danh “Sơn La”, ngày, tháng, năm ban hành quyết định, kiểu chữ nghiêng, đậm, màu đen, cỡ chữ 12; dưới dòng địa danh là dòng ghi chức vụ của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng, chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen; cỡ chữ 12;

l) Khoảng trống để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên người có thẩm quyền quyết định khen thưởng, chữ in thường, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen, cỡ chữ 13.

3. Bằng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La” được minh họa tại Phụ lục VI kèm theo Quyết định này.

### **Điều 10. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Hình thức: Cờ có kích thước (800 mm x 600 mm); chất liệu: Vải sa tanh hai lớp màu đỏ cờ.

2. Nội dung thêu: Cờ được thêu bằng chỉ màu vàng, chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, phong chữ và cỡ chữ tùy theo nội dung của cờ để căn chỉnh cho phù hợp đảm bảo đẹp, trang trọng và có các nội dung chính sau:

a) Dòng thứ nhất: “ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA”; chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm;

b) Dòng thứ hai: “TẶNG”; chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm;

c) Dòng thứ ba: chính giữa là ngôi sao vàng năm cánh;

d) Dòng thứ tư: “(tên đơn vị được tặng thưởng Cờ thi đua)” và dòng “ĐƠN VỊ DẪN ĐẦU PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM HOẶC PHONG TRÀO THI ĐUA”, năm được ghi là năm đơn vị có thành tích được xét tặng danh hiệu, phong trào thi đua được ghi là tên phong trào thi đua của tỉnh phát động; chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm.

3. Mẫu cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh được minh họa tại Phụ lục VII kèm theo Quyết định này.

### **Điều 11. Mẫu khung bằng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

1. Khung được cấp cùng với bằng của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua.

2. Mẫu khung bằng hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La có kích thước, chất liệu đảm bảo đẹp, trang trọng phù hợp với kích thước của bằng, hình thức khen thưởng.

**Điều 12.** Hộp đựng huy hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh”; kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La”, có kích thước, chất liệu đảm bảo đẹp, trang trọng phù hợp với hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua.

## **Chương III**

### **QUẢN LÝ, CẤP ĐỔI, CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 13. Quản lý, cấp phát hiện vật khen thưởng**

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm mua sắm, bảo quản và cấp phát hiện vật khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quản lý, hướng



dẫn, kiểm tra việc cấp phát hiện vật khen thưởng cấp tỉnh của các cơ quan, đơn vị cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình được khen thưởng.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan, đơn vị tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kèm theo hiện vật khen thưởng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình được khen thưởng.

#### **Điều 14. Cấp đổi hiện vật khen thưởng**

1. Cá nhân, hộ gia đình, tập thể đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng do bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng hoặc do in sai bằng, gửi cơ quan, đơn vị, địa phương (nơi đang công tác hoặc nơi cư trú) kèm theo hiện vật khen thưởng đề nghị cấp đổi.

2. Cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp và đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng (nội dung văn bản đề nghị có đầy đủ thông tin của cá nhân, hộ gia đình, tập thể đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng như: hình thức khen thưởng/danh hiệu thi đua; tên đối tượng được khen thưởng; Quê quán/ Chức vụ, đơn vị công tác; số Quyết định khen thưởng; ngày, tháng, năm Quyết định; số sổ vàng; đơn vị trình khen thưởng, hiện vật đề nghị cấp đổi; lý do cấp đổi...) và hiện vật khen thưởng cũ, hư hỏng hoặc do in sai bằng gửi Sở Nội vụ xem xét, cấp đổi.

3. Căn cứ đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ tra cứu, xác nhận khen thưởng và thực hiện cấp đổi hiện vật khen thưởng đồng thời thu lại hiện vật khen thưởng cũ hỏng theo quy định.

4. Thời gian giải quyết cấp đổi hiện vật khen thưởng và hiện vật khen thưởng thu lại do cấp đổi thực hiện theo quy định tại khoản 4, 5 Điều 14 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

5. Hiện vật khen thưởng cấp lại do Sở Nội vụ chịu trách nhiệm mua sắm, in ấn theo mẫu quy định như sau: cá nhân, tập thể, hộ gia đình khi được cấp đổi hiện vật khen thưởng sẽ được nhận bằng cấp đổi in theo thiết kế tại thời điểm tập thể, cá nhân được khen thưởng, trong đó phía dưới bên phải bằng in sẵn mẫu con dấu và chữ ký của người có thẩm quyền khen thưởng tại thời điểm đó; phía dưới bên trái bằng ghi “Quyết định khen thưởng số, ngày, tháng, năm, số sổ vàng” và ghi “chứng nhận cấp đổi bằng số, ngày, tháng, năm” của Sở Nội vụ”. Cá nhân, tập thể, hộ gia đình khi được cấp đổi bằng sẽ được nhận kèm theo giấy chứng nhận cấp đổi, giấy chứng nhận cấp đổi được minh họa Phụ lục IX kèm theo Quyết định này.

#### **Điều 15. Cấp lại hiện vật khen thưởng**

1. Cá nhân, tập thể, hộ gia đình đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng gửi cơ quan, đơn vị, địa phương đã trình khen cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình;

2. Cơ quan, đơn vị, địa phương đối chiếu với hồ sơ lưu, xác nhận, tổng hợp và gửi văn bản (nội dung văn bản đề nghị có đầy đủ thông tin của cá nhân, tập thể, hộ gia đình đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng như: hình thức khen thưởng/danh hiệu thi đua; tên đối tượng được khen thưởng; quê quán/ Chức vụ,

đơn vị công tác; số Quyết định khen thưởng; ngày, tháng, năm Quyết định; Số sổ vàng; họ và tên người ký bằng, đơn vị trình khen thưởng; hiện vật đề nghị cấp đổi; lý do cấp lại...) đến Sở Nội vụ;

3. Căn cứ công văn đề nghị của cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ tra cứu hồ sơ, xác nhận khen thưởng và thực hiện cấp lại hiện vật khen thưởng.

4. Thời gian giải quyết cấp lại hiện vật khen thưởng thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 115 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

5. Hiện vật khen thưởng cấp lại do Sở Nội vụ chịu trách nhiệm mua sắm, in ấn theo mẫu quy định như sau: mẫu bằng cấp lại in theo thiết kế tại thời điểm cá nhân, tập thể, hộ gia đình được khen thưởng, trong đó phía dưới bên phải bằng in sẵn mẫu con dấu và chữ ký của người có thẩm quyền khen thưởng tại thời điểm đó; phía dưới bên trái bằng ghi “Quyết định khen thưởng số, ngày, tháng, năm, sổ sổ vàng” và ghi “chứng nhận cấp lại bằng số, ngày, tháng, năm” của Sở Nội vụ. Cá nhân, tập thể, hộ gia đình khi được cấp lại bằng sẽ được nhận kèm theo giấy chứng nhận cấp lại, giấy chứng nhận được minh họa Phụ lục IX kèm theo Quyết định này.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 16. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy định này.

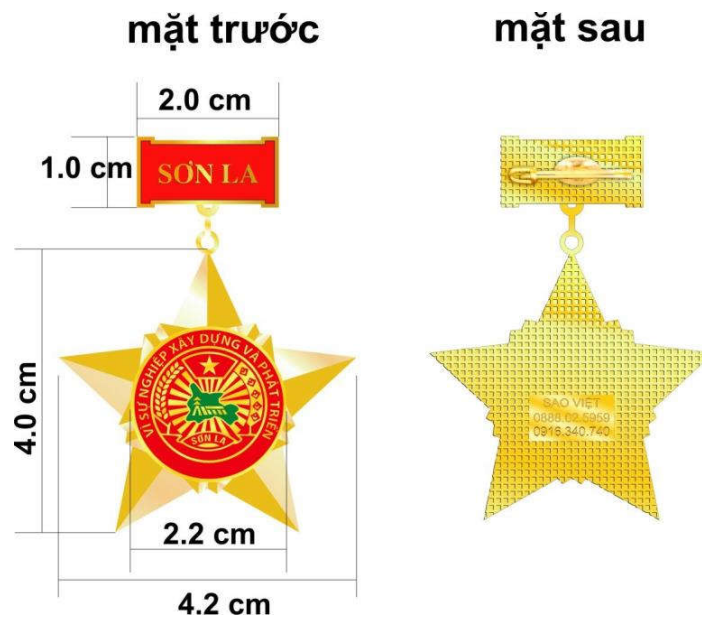
2. Căn cứ Quy định này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền khen thưởng xây dựng mẫu giấy khen, bằng “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo quy định tại Điều 104 ; quản lý, cấp phát hiện vật khen thưởng thực hiện theo khoản 3 Điều 113; cấp đổi hiện vật khen thưởng thực hiện theo khoản 4, khoản 5 Điều 114; cấp lại hiện vật khen thưởng thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 115 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

3. Các nội dung khác về hiện vật khen thưởng, quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng không được quy định trong văn bản này thực hiện theo quy định của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật khác có liên quan./.

**HUY HIỆU “CHIẾN SĨ THI ĐUA TỈNH ”**

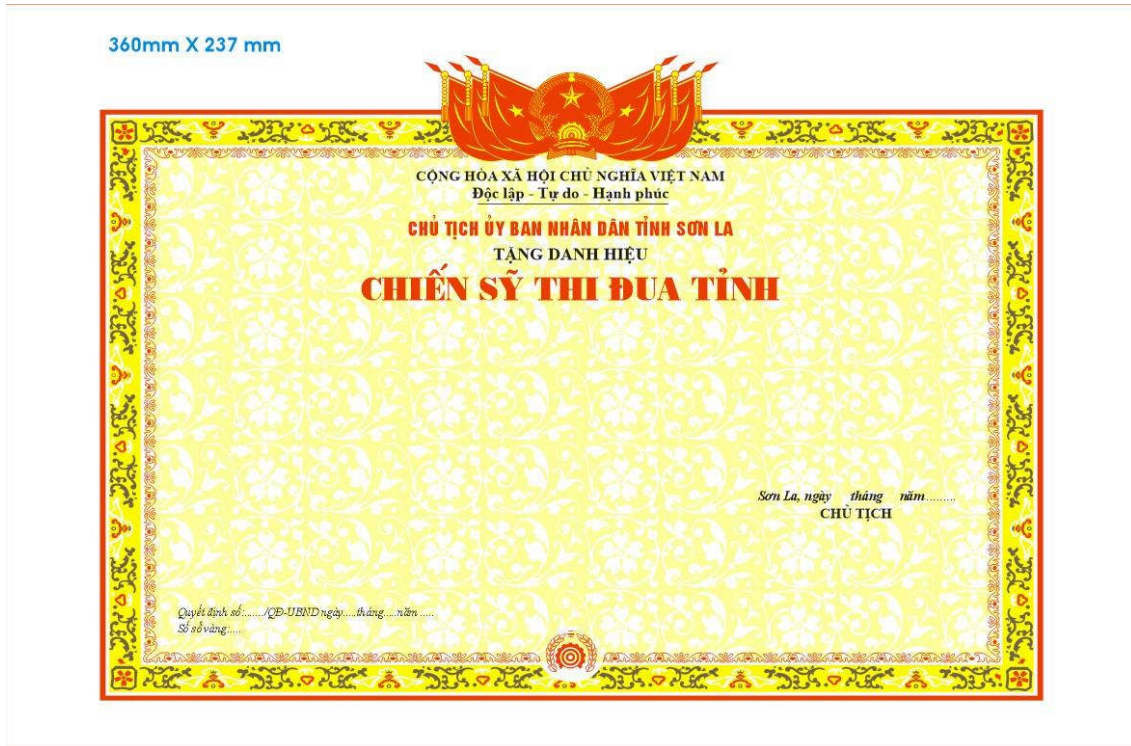


**KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH SƠN LA”**



**Phụ lục III**

**BẢNG CHỨNG NHẬN “CHIẾN SĨ THI ĐUA TỈNH”**



**Phụ lục IV**

**BẢNG DANH HIỆU “TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC”**



**BẢNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

360mm X 237 mm



**BẢNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH SƠN LA**

Mặt ngoài:

210mm x 148mm





**Mặt trong:**

210mm x 148mm



**Phụ lục VII**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**TẶNG**



**TÊN ĐƠN VỊ.....**

**ĐƠN VỊ DẪN ĐẦU PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM .... CỦA**  
**KHỐI THI ĐUA ...**  
**(HOẶC ĐƠN VỊ DẪN ĐẦU PHONG TRÀO THI ĐUA .....)**

**Phụ lục VIII**

UBND TỈNH SƠN LA  
**SỞ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ... /GCN-SNV

*Sơn La, ngày...tháng....năm .....*

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**Cấp đổi bằng .... (1)**

Sở Nội vụ chứng nhận cấp đổi bằng cho:

Tên tập thể (họ và tên cá nhân, hộ gia đình):.....

Quê quán (chức vụ, đơn vị công tác):.....

Đã được tặng thưởng:.....(1).....

Thành tích khen thưởng:.....(2).....

Theo Quyết định số:.....ngày ... tháng ... năm .....

Của.....(3).....

Số sổ vàng: .....

Đơn vị trình khen:.....(4).....

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

---

**Ghi chú:** Các thông tin ghi trên Giấy chứng nhận đều đúng theo Quyết định khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- (1) Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua;
- (2) Ghi câu thành tích trong Quyết định khen thưởng;
- (3) Ghi thẩm quyền quyết định khen thưởng;
- (4) Ghi cơ quan, đơn vị, địa phương đã trình khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình.

**Phụ lục IX**

UBND TỈNH SƠN LA  
**SỞ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ... /GCN-SNV

Sơn La, ngày...tháng....năm .....

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**Cấp lại bằng.....(1)**

Sở Nội vụ chứng nhận cấp lại bằng cho:

Tên tập thể (họ và tên cá nhân, hộ gia đình):.....

Quê quán (chức vụ, đơn vị công tác):.....

Đã được tặng thưởng:.....(1).....

Thành tích khen thưởng:.....(2).....

Theo Quyết định số:..... ngày ... tháng ... năm .....

Của.....(3).....

Số sổ vàng: .....

Đơn vị trình khen:.....(4).....

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
*(Chữ ký, dấu)*

**Họ và tên**

**Ghi chú:** Các thông tin ghi trên Giấy chứng nhận đều đúng theo Quyết định khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

(1) Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua;

(2) Ghi câu thành tích trong Quyết định khen thưởng;

(3) Ghi thẩm quyền quyết định khen thưởng;

(4) Ghi cơ quan, đơn vị, địa phương đã trình khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình.